

THÔNG TẮN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

Số : 05

Ngày 13/02/2017

Bản tin hàng tuần
Ra ngày thứ hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Báo điện tử phải được lưu giữ nguyên trạng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày đăng tải lần đầu.
2. Thi điểm cấp thị thực điện tử cho công dân 40 quốc gia.
3. Cá nhân đủ 21 tuổi trở lên được phép tham gia đặt cược bóng đá bóng rổ tại Việt Nam.
4. Tái cơ cấu ngành điện giai đoạn 2016-2020.
5. Từ năm 2019, nội dung thi THPT nằm trong chương trình học cấp 3.
6. Các tiêu chuẩn đạo đức đối với người làm nghề công tác xã hội.
7. Dừng tuyển sinh nếu không công khai các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng.

CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

Dự thảo Nghị định quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Vai trò của Ban thanh tra nhân dân được quy định như thế nào?
2. Xin cho biết, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thanh tra nhân dân và Trưởng Ban thanh tra nhân dân?
3. Phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân?
4. Trách nhiệm của các cơ quan Thanh tra nhà nước được quy định như thế nào?

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. BÁO ĐIỆN TỬ PHẢI ĐƯỢC LƯU GIỮ NGUYÊN TRẠNG TỐI THIỂU 12 THÁNG KỂ TỪ NGÀY ĐĂNG TẢI LẦN ĐẦU

Nghị định số 08/2017/NĐ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ quy định về lưu chiều điện tử đối với loại hình báo nói, báo hình và báo điện tử quy định: Lưu chiều điện tử là việc cơ quan quản lý nhà nước về báo chí ở trung ương tổ chức tiếp nhận, lưu giữ, bảo quản và sử dụng các tác phẩm báo nói, báo hình, báo điện tử. Tác phẩm báo chí lưu chiều điện tử được sử dụng để phục vụ công tác quản lý nhà nước về báo chí, gồm: Đánh giá, nhận xét về nội dung thông tin theo chuyên đề, sự kiện, cho các cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành thường xuyên và đột xuất theo yêu cầu.

Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan thực hiện lưu chiều điện tử, được sử dụng tác phẩm báo chí lưu chiều điện tử làm căn cứ để xử lý trong trường hợp tác phẩm có nội dung sai phạm đồng thời có trách nhiệm xây dựng, vận hành và quản lý hệ thống lưu chiều điện tử để lưu giữ, bảo quản và sử dụng tác phẩm báo chí theo quy định của pháp luật; đánh giá, nhận xét về nội dung tác phẩm báo chí được lưu chiều theo yêu cầu của công tác quản lý và kiểm tra nội dung tác phẩm báo chí lưu chiều, phát hiện và xử lý đối với các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; đảm bảo các tác phẩm trong hệ thống lưu chiều điện tử được bảo quản an toàn và lưu giữ nguyên trạng về nội dung thông tin và phải thường xuyên kiểm tra để

đảm bảo an toàn, tính toàn vẹn, khả năng truy xuất và sử dụng các biện pháp kỹ thuật để việc phân loại, lưu giữ được thuận lợi nhưng không làm thay đổi nội dung của tác phẩm.

Thời gian lưu giữ nguyên trạng tác phẩm báo chí được lưu chiều điện tử đối với báo nói, báo hình tối thiểu là 06 tháng kể từ ngày được phát sóng lần đầu. Đối với báo điện tử, thời gian lưu giữ nguyên trạng tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày đăng tải lần đầu. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho hoạt động lưu chiều điện tử của cơ quan quản lý nhà nước và được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/3/2017.

2. THÍ ĐIỂM CẤP THỊ THỰC ĐIỆN TỬ CHO CÔNG DÂN 40 QUỐC GIA

Từ ngày 01/02/2017, thí điểm cấp thị thực điện tử trong 2 năm đối với công dân của 40 nước và cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử qua 28 cửa khẩu. Đây là nội dung được Chính phủ quy định tại Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25/01/2017 quy định về trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

Theo đó, người nước ngoài muốn đề nghị cấp thị thực điện tử sẽ thực hiện theo 02 bước sau: truy cập Trang thông tin cấp thị thực điện tử để khai thông tin đề nghị cấp thị

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

thực điện tử, tải ảnh và trang nhân thân hộ chiếu theo mẫu, nhận mã hồ sơ điện tử và nộp phí cấp thị thực vào tài khoản quy định tại Trang thông tin cấp thị thực điện tử. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ thông tin đề nghị cấp thị thực điện tử và phí cấp thị thực, Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) xem xét, giải quyết, trả lời người đề nghị cấp thị thực điện tử tại Trang thông tin cấp thị thực điện tử. Người nước ngoài đề nghị cấp thị thực điện tử sử dụng mã hồ sơ điện tử để kiểm tra kết quả giải quyết của Cục Quản lý xuất nhập cảnh tại Trang thông tin cấp thị thực điện tử. Trường hợp được cấp thị thực điện tử thì sử dụng mã hồ sơ điện tử để in thị thực.

Đối với cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh, trước khi đề nghị cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài, cơ quan, tổ chức tại Việt Nam đăng ký tài khoản điện tử theo quy định và phải có chữ ký điện tử theo quy định của Luật giao dịch điện tử. Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài sử dụng tài khoản điện tử truy cập vào Trang thông tin cấp thị thực điện tử để đề nghị cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài theo quy định. Cục Quản lý xuất nhập cảnh xem xét, giải quyết, trả lời cơ quan, tổ chức tại Trang thông tin cấp thị thực điện tử trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ thông tin đề nghị và phí cấp thị thực. Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài sử dụng mã hồ sơ điện tử để nhận văn bản trả lời của Cục Quản lý xuất nhập cảnh tại Trang thông tin

cấp thị thực điện tử và thông báo kết quả giải quyết. Người nước ngoài được cấp thị thực điện tử phải sử dụng mã hồ sơ điện tử do cơ quan, tổ chức thông báo để in thị thực điện tử.

Nghị định có hiệu lực thi hành trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 01/02/ 2017.

3. CÁ NHÂN ĐỦ 21 TUỔI TRỞ LÊN ĐƯỢC PHÉP THAM GIA ĐẶT CƯỢC BÓNG ĐÁ QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM

Người chơi đủ 21 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật được tham gia đặt cược đua ngựa, đua chó và đặt cược bóng đá quốc tế tại Việt Nam. Đồng tiền được sử dụng để mua vé đặt cược, trả thưởng trong kinh doanh đặt cược là Việt Nam đồng với mức đặt cược tối thiểu là 10.000 đồng, tối đa là 1 triệu đồng trong một ngày cho từng sản phẩm đặt cược tại một doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược.

Đây là nội dung được Chính phủ quy định tại Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Theo đó việc kinh doanh đặt cược là hoạt động kinh doanh có điều kiện, không khuyến khích phát triển, chịu sự kiểm soát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc tổ chức kinh doanh đặt cược phải đảm bảo minh

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

bach, khách quan, trung thực, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia. Để được cấp Giấy chứng nhận kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó, doanh nghiệp cần phải đáp ứng các điều kiện: đã hoàn thành việc xây dựng trường đua ngựa, đua chó theo quy định tại giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư; đã trang bị đầy đủ hệ thống công nghệ, thiết bị kỹ thuật, phần mềm kinh doanh để tổ chức hoạt động đua ngựa, đua chó theo quy định; có phương án kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó khả thi, phương thức phân phối vé đặt cược, địa bàn phân phối vé đặt cược phù hợp quy định. Đối với kinh doanh cá cược bóng đá quốc tế, cho phép một doanh nghiệp được phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế với thời gian thí điểm là 5 năm. Sau thời gian thí điểm, Chính phủ sẽ tổng kết, đánh giá để quyết định việc tiếp tục cho phép thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế hoặc có thể chấm dứt việc thí điểm này. Doanh nghiệp thí điểm kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế phải có vốn điều lệ tối thiểu 1.000 tỷ đồng và đáp ứng một số quy định khác của pháp luật.

Nghiêm cấm các hành vi kinh doanh đặt cược khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; tham gia đặt cược khi không thuộc đối tượng được phép tham gia đặt cược; tham gia dàn xếp hoặc thỏa thuận làm sai lệch kết quả sự kiện đặt cược; doanh nghiệp kinh doanh đặt cược cho người chơi vay tiền để tham gia đặt cược; lợi dụng hoạt động kinh

doanh đặt cược để thực hiện các hình thức rửa tiền...

Nghị định còn quy định thời hạn lĩnh thưởng của vé đặt cược trúng thưởng là 30 ngày, kể từ ngày công bố kết quả sự kiện đặt cược hoặc kể từ ngày hết hạn lưu hành của vé đặt cược (nếu có). Quá thời hạn quy định, các vé đặt cược trúng thưởng không còn giá trị lĩnh thưởng. Việc trả thưởng cho người chơi trúng thưởng phải được thực hiện tại trụ sở chính, chi nhánh của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược, nơi tổ chức đặt cược và các đại lý bán vé đặt cược được ủy quyền hoặc thông qua tài khoản của người chơi mở tại các tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Thời gian thanh toán giải thưởng của doanh nghiệp kinh doanh đặt cược đối với người chơi trúng thưởng chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị lĩnh thưởng của người chơi. Trường hợp có phát sinh tranh chấp, khiếu nại, thời gian thanh toán giải thưởng được kéo dài cho đến khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/3/2017.

4. TÁI CƠ CẤU NGÀNH ĐIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của ngành điện, tăng cường tính công khai, minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh trong điều kiện hội nhập quốc tế, ngày 07/02/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 168/QĐ-TTg phê

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

duyet Đề án Tái cơ cấu ngành điện giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Theo đó, giai đoạn từ năm 2016-2018, sẽ thực hiện cổ phần hóa các Tổng công ty Phát điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin); các Tổng công ty Phát điện tiếp tục trực thuộc các Tập đoàn và do các Tập đoàn nắm giữ ít nhất 51% cổ phần; từng bước tách bạch chi phí phân phối điện và bán lẻ điện của Tổng công ty Điện lực; xây dựng Đề án chuyển Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận hành hệ thống điện và thị trường điện, hạch toán độc lập trong EVN.

Giai đoạn từ năm 2019-2020, tiếp tục xem xét thoái phần vốn nhà nước tại các Tổng công ty Phát điện xuống dưới mức chi phối và tách Tổng công ty Phát điện ra khỏi các Tập đoàn; đưa các nhà máy điện đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT (nhà máy điện BOT) tham gia thị trường bán buôn điện cạnh tranh; triển khai phương án đưa các nhà máy điện lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh tham gia Thị trường bán buôn điện cạnh tranh;

chuyển Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận hành hệ thống điện và thị trường điện, có tư cách pháp nhân và hạch toán độc lập trong EVN, hoàn thành trước khi thị trường bán buôn điện cạnh tranh chính thức vận hành.

Định hướng giai đoạn năm 2021-2025: tiếp tục thực hiện tách bạch, hạch toán riêng về chi phí giữa hoạt động phân phối điện và hoạt động bán lẻ điện trong Tổng công ty Điện lực; xây dựng môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch trong hoạt động bán lẻ điện giữa các đơn vị tham gia thị trường; thực hiện cổ phần hóa các Tổng công ty Điện lực theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ quyết định; xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc chuyển Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện thành đơn vị hoàn toàn độc lập về nhân sự, pháp lý, tài chính, không chung lợi ích với bên bán điện và bên mua điện, do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; tiếp tục thực hiện cơ chế điều tiết giữa các Tổng công ty Điện lực và cơ chế giá bán lẻ điện đáp ứng nhu cầu Thị trường bán lẻ điện cạnh tranh.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/02/2017.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. TỪ NĂM 2019, NỘI DUNG THI TỐT NGHIỆP THPT NẪM TRONG CHƯƠNG TRÌNH HỌC CẤP 3

Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

chế thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT quy định: năm 2017, nội dung thi THPT quốc gia nằm trong chương trình lớp 12 THPT; năm 2018, nội dung thi nằm trong chương trình lớp 11 và lớp 12 THPT; từ năm 2019 trở đi, nội dung thi nằm trong chương trình cấp THPT.

Thi THPT quốc gia gồm 05 bài thi, trong đó có 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 02 bài thi tổ hợp là khoa học tự nhiên (tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học), khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân đối với thí sinh học chương trình giáo dục THPT; tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý đối với thí sinh học chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT).

Để xét công nhận tốt nghiệp THPT, thí sinh học chương trình giáo dục THPT phải dự thi 04 bài thi gồm 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 01 bài thi do thí sinh tự chọn trong số 02 bài thi tổ hợp; thí sinh học chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT phải dự thi 03 bài thi, gồm 02 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn và 01 bài thi tự chọn trong số 02 bài thi tổ hợp. Để tăng cơ hội xét tuyển sinh đại học, cao đẳng, thí sinh được chọn dự thi cả 02 bài thi tổ hợp, điểm bài thi tổ hợp nào cao hơn sẽ được chọn để xét công nhận tốt nghiệp THPT.

Trường hợp thí sinh dự thi đủ các môn quy định trong kỳ thi năm trước nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật huỷ kết quả thi thì được bảo lưu điểm thi của các bài thi

hoặc các môn thành phần của bài thi KHTN, KHXH đạt từ 5,0 điểm trở lên trong kỳ thi tổ chức năm tiếp ngay sau đó để xét công nhận tốt nghiệp THPT. Đặc biệt, trường hợp thí sinh bị tai nạn, ốm hoặc có việc đột xuất đặc biệt trước ngày thi không quá 10 ngày hoặc ngay trong buổi thi đầu tiên, không thể dự thi; xếp loại học lực và hạnh kiểm cả năm lớp 12 từ khá trở lên sẽ được đặc cách tốt nghiệp THPT.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/3/2017.

6. CÁC TIÊU CHUẨN ĐẠO ĐỨC ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM NGHỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

Ngày 02/02/2017, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 01/2017/TT-BLĐTBXH quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với người làm công tác xã hội.

Theo đó, công chức, viên chức, người lao động và cộng tác viên công tác xã hội làm việc trong các loại hình cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tại cộng đồng, có làm việc trực tiếp với đối tượng trong lĩnh vực an sinh xã hội, y tế, giáo dục, tư pháp, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp và các lĩnh vực liên quan khác (sau đây gọi tắt là người làm công tác xã hội) cần phải tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của công tác xã hội như: tôn trọng và phát huy quyền lựa chọn, quyền quyết định mà không phân biệt giá trị, niềm tin, tư tưởng và cuộc sống của đối tượng và không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

của người khác; tôn trọng sự đa dạng, không phân biệt đối xử về khả năng, tuổi tác, giới tính, tình trạng hôn nhân, tình trạng kinh tế - xã hội, màu da, chủng tộc, quốc tịch, quan điểm chính trị, tín ngưỡng tôn giáo và các đặc điểm sức khỏe của đối tượng.

Đồng thời, người làm công tác xã hội còn phải tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; hoạt động nghề nghiệp công tác xã hội trong phạm vi nhiệm vụ được giao và không được từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp của đối tượng; bảo mật thông tin liên quan đến đối tượng. Trường hợp chia sẻ thông tin phải thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc có ý kiến đồng ý của đối tượng và người quản lý chuyên môn; tôn trọng quyền được xem hồ sơ của đối tượng; có trách nhiệm và khả năng hợp tác làm việc trong các nhóm liên ngành, đóng góp, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức của mình để nhóm liên ngành hoạt động có hiệu quả và có khả năng tham vấn ý kiến đồng nghiệp và đối tượng để nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công tác xã hội...

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/3/2017.

7. DỪNG TUYỂN SINH NẾU KHÔNG CÔNG KHAI CÁC THÔNG TIN VỀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Ngày 25/01/2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT về Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy.

Theo đó, năm 2017, Bộ GDĐT đã xây dựng Cổng thông tin tuyển sinh để hỗ trợ thí sinh và các trường trong công tác tuyển sinh, bao gồm các thông tin về: chỉ đạo điều hành công tác tuyển sinh; cơ sở dữ liệu về kết quả kỳ thi THPT quốc gia; đề án tuyển sinh/điều kiện tuyển sinh của các trường; hệ thống nhập dữ liệu thống kê nguyện vọng của thí sinh và các thông tin khác cần thiết cho công tác tuyển sinh. Thí sinh có thể tìm thấy mọi thông tin cần thiết để đưa ra những quyết định đúng đắn, phù hợp nhất cho bản thân trong kỳ thi năm nay.

Các Đề án tuyển sinh của trường phải cung cấp đầy đủ, công khai các thông tin về phòng học, phòng thực hành/thí nghiệm và các trang thiết bị chính yếu, học liệu, đội ngũ giảng viên, quy mô đào tạo cùng một số thông tin quan trọng khác trên trang web của cơ sở đào tạo để người nhà và thí sinh được biết. Bộ GDĐT sẽ tổ chức thẩm định độc lập việc kê khai thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng của các trường, nếu phát hiện trường hợp kê khai thông tin không đúng với điều kiện thực tế, Bộ sẽ quyết định dừng tuyển sinh đối với ngành/nhóm ngành liên quan, nhà trường và cá nhân sai phạm sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định.

Từ năm 2018 trở đi, các trường phải công bố thêm tổng chi phí để đào tạo 1 sinh viên/năm, tỷ lệ sinh viên chính quy có việc làm sau 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp của 2 khóa gần nhất so với năm tuyển sinh (theo nhóm ngành). Những trường không công

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

khai đầy đủ các thông tin theo quy định này thì không được thông báo tuyển sinh. Đối với các trường đào tạo sư phạm, có thể mở rộng diện xét tuyển thẳng đối với các học sinh đã tốt nghiệp trường THPT chuyên của các tỉnh, thành phố vào các ngành phù hợp với môn học chuyên hoặc môn đoạt giải nếu đáp ứng điều kiện như: 03 năm học THPT chuyên của tỉnh đạt học sinh giỏi hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên.

Các trường có thể thực hiện nhiều đợt tuyển sinh trong năm. Thí sinh khi có đủ các điều kiện quy định và đáp ứng yêu cầu của trường có quyền đăng ký xét tuyển. Thí sinh được đăng ký xét tuyển không giới hạn số nguyện vọng, số trường và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Trong xét tuyển đợt 1, đối với từng trường, ngành, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không

phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký trừ trường hợp điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến 0,25; cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định hoặc các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách thì xét trúng tuyển theo các điều kiện phụ do mỗi trường đã thông báo, nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn. Trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển vào nhiều trường/ngành thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng; thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Riêng thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, ngoài các quy định này còn phải thực hiện các quy định, hướng dẫn của Bộ liên quan.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/3/2017.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ HỢP TÁC, ĐẦU TƯ CỦA NƯỚC NGOÀI TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC

Cổng thông tin điện tử của Chính phủ hiện đang tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào dự thảo Nghị định quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đó, hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và

đào tạo, bao gồm: liên kết đào tạo với nước ngoài, thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam.

Chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

phải được định kỳ tự đánh giá, đảm bảo chất lượng và thực hiện kiểm định chất lượng theo quy định hiện hành của Việt Nam. Cơ sở giáo dục thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài, cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về tài chính, kế toán, kiểm toán và thuế. Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua bán, chuyển nhượng cổ phần của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài đã được thành lập tại Việt Nam.

Các hình thức liên kết đào tạo được phép triển khai gồm: đào tạo trực tiếp theo chương trình của nước ngoài hoặc chương trình do hai bên xây dựng; thực hiện toàn bộ chương trình tại Việt Nam hoặc một phần chương trình tại Việt Nam, một phần chương trình tại nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam, của nước ngoài hoặc hai bên cấp riêng theo quy định của từng bên. Thời hạn hoạt động của chương trình liên kết đào tạo không quá 05 năm, kể từ ngày được phê duyệt và có thể được gia hạn, mỗi lần gia hạn không quá 05 năm.

Các loại hình cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thành lập gồm: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông (trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học);

cơ sở giáo dục đại học và phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Dự kiến vốn cho các dự án này cũng được phân định rõ ràng, cụ thể như sau: Đối với dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non phải có suất đầu tư ít nhất là 30 triệu đồng/trẻ. Dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục phổ thông phải có suất đầu tư ít nhất là 50 triệu đồng/học sinh. Dự án đầu tư thành lập cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn phải có suất đầu tư ít nhất là 20 triệu đồng/học viên. Chi phí của các dự án trên đều không bao gồm các chi phí sử dụng đất. Riêng dự án đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học phải có tổng số vốn đầu tư tối thiểu là 1000 tỷ đồng (không bao gồm giá trị đất xây dựng trường), vốn đầu tư được xác định bằng tiền mặt và tài sản đã chuẩn bị để đầu tư và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản. Đối với các dự án đầu tư xin mở phân hiệu của cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài phải có suất đầu tư và vốn đầu tư ít nhất tương đương mức quy định cho việc thành lập cơ sở giáo dục đại học. Đối với các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài không xây dựng cơ sở vật chất mới mà chỉ thuê lại hoặc do bên Việt Nam góp vốn bằng cơ sở vật chất sẵn có để triển khai hoạt động thì mức đầu tư ít nhất phải đạt 70% các mức quy định của các cấp học.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Vai trò của Ban thanh tra nhân dân được quy định như thế nào?*

*** Trả lời:** Ban thanh tra nhân dân được quy định tại Điều 2, Luật Thanh tra số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 như sau:

Ban thanh tra nhân dân được thành lập ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước để giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân, góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Hỏi: *Xin cho biết, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thanh tra nhân dân và Trưởng Ban thanh tra nhân dân?*

*** Trả lời:** Điều 27 Luật Thanh tra số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thanh tra nhân dân và Trưởng Ban thanh tra nhân dân như sau:

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban thanh tra nhân dân:

a) Giám sát cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và cá nhân có trách nhiệm ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điều 29 Nghị định này. Khi phát hiện có dấu hiệu vi

phạm pháp luật thì kiến nghị người có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó;

b) Xác minh những vụ việc do người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước giao;

c) Tham gia việc thanh tra, kiểm tra tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cung cấp thông tin, tài liệu, cử người tham gia khi được yêu cầu;

d) Kiến nghị Ban chấp hành công đoàn cơ sở và người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước các hình thức động viên, biểu dương, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát hiện sai phạm và có thành tích trong công tác;

đ) Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân;

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do pháp luật quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn Trưởng Ban thanh tra nhân dân:

a) Triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị; chủ trì các cuộc giám sát, xác minh thuộc thẩm quyền của Ban thanh tra nhân dân;

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

b) Phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban thanh tra nhân dân;

c) Đại diện cho Ban thanh tra nhân dân trong mối quan hệ với Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

d) Được mời tham dự các cuộc họp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước có nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của Ban thanh tra nhân dân;

Tham dự các cuộc họp của Ban chấp hành công đoàn cơ sở có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

3. Hỏi: *Phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân?*

*** Trả lời:** Phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân được quy định tại Điều 29 Luật Thanh tra số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 gồm:

1. Phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị;

b) Việc sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị;

c) Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên

chức, Nghị quyết Hội nghị đại biểu cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; việc thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị;

d) Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật;

e) Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị;

f) Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

g) Việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị;

h) Những việc khác theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân ở doanh nghiệp nhà nước:

a) Việc thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật;

b) Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc; Nghị quyết của Hội nghị người lao động; kết quả đối thoại thường kỳ, đối thoại theo yêu cầu được ghi tại biên bản đối thoại;

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

c) Việc thực hiện các nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

d) Việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể;

e) Việc thực hiện hợp đồng lao động;

f) Việc thực hiện chính sách, chế độ của nhà nước, nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với nhà nước; việc sử dụng các loại quỹ tại doanh nghiệp;

g) Việc giải quyết tranh chấp lao động;

h) Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của người đứng đầu doanh nghiệp; việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại doanh nghiệp;

i) Việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc xử lý vụ việc tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp;

j) Những việc khác theo quy định của pháp luật.

4. Hỏi: *Trách nhiệm của các cơ quan Thanh tra nhà nước được quy định như thế nào?*

*** Trả lời:** Điều 36 Luật Thanh tra số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016

quy định trách nhiệm của các cơ quan Thanh tra nhà nước như sau:

1. Thanh tra Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn về nghiệp vụ công tác cho Ban thanh tra nhân dân.

2. Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm phối hợp với Ban chấp hành công đoàn cơ quan cùng cấp hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho Ban thanh tra nhân dân ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc bộ, ngành quản lý.

3. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các Liên đoàn Lao động cùng cấp hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho Ban thanh tra nhân dân ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.

4. Thanh tra huyện có trách nhiệm phối hợp với Liên đoàn Lao động cùng cấp hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho Ban thanh tra nhân dân thuộc các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý./.

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật